

LIÊN HIỆP CÁC HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT VIỆT NAM  
HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ VIỆT NAM

BÀN TUẤN NĂNG

LỄ CẤP SẮC  
CỦA NGƯỜI ĐẠO Ở VIỆT NAM



NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA DÂN TỘC

**LỄ CẤP SẮC  
CỦA NGƯỜI ĐẠO Ở VIỆT NAM**



LIÊN HIỆP CÁC HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT VIỆT NAM  
HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ VIỆT NAM

BẢN TUẦN NẰNG

**LỄ CẤP SẮC  
CỦA NGƯỜI ĐẠO Ở VIỆT NAM**

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA DÂN TỘC



**ĐỀ ÁN BẢO TỒN, PHÁT HUY GIÁ TRỊ  
TÁC PHẨM VĂN HỌC, NGHỆ THUẬT  
CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ VIỆT NAM**

**Cố vấn Ban Chỉ đạo:** Nhà thơ Hữu Thịnh  
Chủ tịch Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam

**BAN CHỈ ĐẠO**

1. Nhà văn Tùng Diễm (Trần Quang Diễm) *Trưởng ban*
2. Nhà nghiên cứu, TS. Đoàn Thanh Nô *Phó Trưởng ban*
3. TS. Trịnh Thị Thùy *Phó Trưởng ban*
4. Nhạc sĩ Nông Quốc Bình *Ủy viên kiêm Giám đốc*
5. GS.TS. Nguyễn Xuân Kính *Ủy viên*
6. PGS.TS. Lâm Bá Nam *Ủy viên*
7. ThS. Vũ Công Hội *Ủy viên*
8. ThS. Phạm Văn Trường *Ủy viên*
9. ThS. Nguyễn Nguyên *Ủy viên*
10. ThS. Nguyễn Ngọc Bích *Ủy viên*

**Giám đốc**  
**Nhạc sĩ Nông Quốc Bình**





## LỜI GIỚI THIỆU

**U**y ban toàn quốc Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam là tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, mái nhà chung của các Hội Văn học nghệ thuật cả nước. Liên hiệp gồm 74 tổ chức thành viên với trên 45.000 hội viên là văn nghệ sĩ thuộc các Hội Văn học nghệ thuật chuyên ngành Trung ương và các Hội Văn học nghệ thuật tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, trong đó có Hội Văn học nghệ thuật các Dân tộc thiểu số Việt Nam.

Trải qua gần 25 năm hình thành và phát triển, đến nay Hội Văn học nghệ thuật các Dân tộc thiểu số Việt Nam đã có hơn một nghìn hội viên, trong đó gần 600 hội viên là người dân tộc thiểu số hoạt động tại 34 tổ chức cơ sở và các chi hội, tỉnh thành hội trong cả nước. Trong giai đoạn từ năm 1999 đến nay, được sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, đã có hàng nghìn công trình, tác phẩm văn học, nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam được sưu tầm, nghiên cứu, biên dịch, sáng tạo.



Bộ sách này là một phần của Đề án “Bảo tồn, phát huy giá trị tác phẩm văn học, nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam”, với mục tiêu là thực hiện chính sách dân tộc của Đảng, Nhà nước nhằm bảo tồn, phát huy giá trị tác phẩm văn học, nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam; quảng bá di sản văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam với bạn bè thế giới; góp phần xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc và xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, thúc đẩy tiến trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế; bổ sung nguồn tài liệu phục vụ công tác giảng dạy, nghiên cứu, trao đổi, giao lưu và phát triển văn hóa giữa các tộc người, nhân dân trong và ngoài nước, với cộng đồng quốc tế.

Bộ sách là kết quả từ kho tài liệu hàng nghìn công trình, tác phẩm đã được nghiên cứu, sưu tầm, biên dịch, sáng tạo qua nhiều thế hệ tác giả, nghệ nhân, hội viên của Hội Văn học nghệ thuật các Dân tộc thiểu số Việt Nam.

Trong quá trình thực hiện bộ sách, Ban Chỉ đạo mong nhận được góp ý của quý bạn đọc gần xa.

TM. BAN CHỈ ĐẠO  
TRƯỞNG BAN

Nhà văn Tùng Điển

*Phó Chủ tịch Thường trực*

*Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam*

## MỞ ĐẦU

Theo số liệu Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2009 của Tổng cục Thống kê Việt Nam, dân tộc Dao ở Việt Nam có 751.067 người, xếp thứ 9 trong danh mục thành phần các dân tộc Việt Nam, cư trú chủ yếu tại các tỉnh miền núi phía Bắc như Hà Giang, Tuyên Quang, Cao Bằng, Lạng Sơn, Bắc Kạn, Thái Nguyên, Quảng Ninh, Yên Bái, Lào Cai... Về ngôn ngữ, người Dao thuộc nhóm ngôn ngữ Hmông - Dao (gồm 3 dân tộc Hmông, Dao, Pà Thẻn). Vài chục năm trở lại đây, cùng với sự phát triển kinh tế, người Dao ở một số tỉnh phía Bắc đã di cư vào Tây Nguyên và Nam Bộ để lập nghiệp. Do vậy, địa bàn cư trú của đồng bào Dao hiện nay khá rộng, phân bố cả trên 3 miền Bắc, Trung, Nam.

Người Dao ở Việt Nam có hai phương ngữ là Mùn và Miên. Căn cứ vào ngôn ngữ, có thể xác định các nhóm người Dao như: